

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị C, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 19/4/4 Đường 13, Tổ 5, khu phố Giãn Dân, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Viết QH, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 19/4/4 Đường 13, Tổ 5, khu phố Giãn Dân, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Thị C và ông Nguyễn Viết QH.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho bà Trịnh Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 người con chung tên Nguyễn Thị H, sinh ngày 21/5/2005; Nguyễn Thị Tâm N, sinh ngày 11/7/2009 và Nguyễn Việt D, sinh ngày 12/6/2014. Ông Nguyễn Viết QH không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Về án phí: Mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, bà Trịnh Thị C tự nguyện nộp thay án phí ly hôn cho ông Nguyễn Viết QH nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà bà Trịnh Thị C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2019/0047435 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trịnh Thị C được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyền số 01/2005, đăng ký ngày 01/02/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Công Hạnh